

Số: /2022/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022.

2. Bãi bỏ Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đài Phát Thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Gia Lai;
- Công báo tỉnh Gia Lai;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Tiến Đông

QUY CHẾ

Phối hợp thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc phối hợp thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ngành khác thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh (*sau đây viết tắt là cơ quan cấp tỉnh*) và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện*).

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II**PHỐI HỢP THẨM ĐỊNH NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT; THẨM ĐỊNH
ĐIỀU KIỆN GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHO PHÉP
CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

Điều 3. Hình thức và phương pháp phối hợp thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

1. Hình thức phối hợp
 - a) Lấy ý kiến bằng văn bản.
 - b) Tổ chức họp.

c) Tổ chức kiểm tra thực địa.

2. Phương pháp phối hợp

a) Các cơ quan chủ động trao đổi, cung cấp thông tin bằng văn bản về những vấn đề có liên quan đến nội dung phối hợp hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Tăng cường công tác thông tin hai chiều, trao đổi trực tiếp; trong trường hợp phải tổ chức họp thì cơ quan chủ trì ghi đầy đủ các ý kiến tham gia, làm cơ sở tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 4. Nội dung phối hợp thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

1. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản kèm theo hồ sơ thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đến các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất để lấy ý kiến.

2. Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất tham gia ý kiến đối với các nội dung liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình; gửi văn bản tham gia ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường, cụ thể:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm định các nội dung về dự án đầu tư và ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Sở Tài chính: Thẩm định nội dung điều kiện về năng lực tài chính để đảm bảo việc sử dụng đất theo tiến độ của công trình, dự án đầu tư.

c) Sở Xây dựng: Thẩm định các nội dung về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn ngành xây dựng và các yêu cầu đối với chủ đầu tư trong quá trình đầu tư xây dựng.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thẩm định các nội dung về sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp và quy hoạch khác có liên quan.

đ) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh: Thẩm định các nội dung về sự phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất an ninh, đất quốc phòng; mức độ ảnh hưởng đến các công trình về quốc phòng, an ninh và đảm bảo an ninh, quốc phòng khi giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án đầu tư.

e) Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất: Thẩm định các nội dung về địa điểm, diện tích, hiện trạng sử dụng đất; sự phù hợp về mục đích sử dụng đất theo

quy hoạch xây dựng, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các quy hoạch khác có liên quan và các nội dung khác theo quy định pháp luật.

g) Các sở, ngành khác có ý kiến đối với các nội dung liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành quản lý theo quy định pháp luật (nếu có).

3. Đối với các trường hợp nội dung phức tạp và cần thời gian để tổ chức kiểm tra thực địa thì trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất tham gia ý kiến đối với các nội dung liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình quy định tại khoản 2 Điều này; gửi văn bản tham gia ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn lấy ý kiến của các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp ý kiến và ban hành văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

5. Trường hợp các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất có ý kiến tham gia khác nhau về một hoặc nhiều nội dung thì Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức họp hoặc tổ chức kiểm tra thực địa để thống nhất nội dung đề xuất trước khi ban hành văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan triển khai, thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thi hành Quy chế này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường)/.